HƯỚNG DẪN NHẬP HỌC

KHOÁ TIẾNG NHẬT

NĂM HỌC 2027 (REIWA 9)

Học viện Tokufu Mie –Pháp nhân giáo dục

Trường THPT Tokufu　　Trường dạy nghề Tokufu

Lời ngỏ

Học viện chúng tôi hướng tới việc thực hiện hóa 2 hình mẫu nhà trường sau đây.

① “Một ngôi trường tiếp nhận những trẻ em dù đang cảm thấy ‘khó khăn’, ‘bất an’, hay ‘khó hòa nhập’, nhưng vẫn cố gắng để tiếp tục sống; và bảo đảm triệt để cho các em một môi trường để cùng bạn bè trải nghiệm đời sống học đường.”

② “Một ngôi trường nơi học sinh có thể tiếp thu ‘năng lực học thuật cơ bản và nền tảng cần thiết cho một thành viên của xã hội’, đồng thời rèn luyện ‘kỹ năng thực tiễn và chuyên môn cần thiết cho nghề nghiệp’, từ đó đạt được sự trưởng thành khi tốt nghiệp, vượt xa kỳ vọng ban đầu lúc nhập học.”

Tại Nhật Bản, có rất nhiều trẻ em không thể sử dụng tiếng Nhật một cách thành thạo, luôn cảm thấy “khó khăn”, “bất an” hay “khó hòa nhập”, nhưng vẫn nỗ lực hết mình để sống mỗi ngày. Tại tỉnh Mie, tỷ lệ học sinh mang quốc tịch nước ngoài đang theo học tại các trường tiểu học và trung học cơ sở công lập cần được hỗ trợ tiếng Nhật đứng đầu cả nước (tính đến ngày 1 tháng 5 năm 2019). Vì vậy, Học viện chúng tôi đã tiếp nhận “những học sinh cần được hướng dẫn tiếng Nhật, có xuất thân hoặc liên quan đến yếu tố nước ngoài”. Vào năm học thứ 3 Reiwa (2021), Học viện đã mở **“Khóa học Tiếng Nhật” hướng đến cả 2 mục tiêu: trau dồi năng lực tiếng Nhật, và tốt nghiệp THPT**.

Học viện chúng tôi, với phương châm tiếp nhận học sinh và triết lý quản lý nhà trường nhất quán như sau: Dự tính sẽ đạt được bước tiến “Là trường học duy nhất trong tỉnh Mie hướng đến việc học sinh tốt nghiệp THPT đồng thời hưởng được nền tảng giáo dục Tiếng Nhật chuyên sâu, bài bản.

Nào các bạn, hãy cùng chinh phục “Tiếng Nhật để học” cần thiết cho việc học tập trong môi trường Phổ thông, và “Tiếng Nhật để sống” cần cho việc tự tập cũng như đời sống xã hội sau khi tốt nghiệp THPT. Cùng nhau bước thêm một bước tiến lớn, hướng đến kỳ vọng và ước mơ của chính mình.

I Tokufuu là trường học như thế nào ?

Tại học viện, có các cơ cấu, tổ chức khác biệt hiếm thấy ở những trường học khác. Chúng ta gọi đó là "Phong cách Tokufuu ". Sau đây xin được giới thiệu một phần độc đáo đó.

"Phong cách Tokufuu"

○ Lớp học: Lớp học cơ bản **30 học sinh**. Riêng **Khoá Tiếng Nhật là 20 người/ lớp.**

○ Giờ học: Giờ học bắt đầu vào **9 giờ 30 phút**, mỗi tiết cơ bản dài **50 phút**.

○ Chương trình học song hành:

Học sinh sẽ tham gia giờ học của trường Dạy ghề Tokufuu (Ví dụ các giờ học Tiếng Nhật …) và những tín chỉ đó sẽ được công nhận như tín chỉ của trường THPT Tokufuu. Dựa trên cơ chế học song hành Phổ thông – Dạy nghề như vậy, bạn có thể tốt nghiệp đồng thời cả 2 trường.

○ Thi giữa kỳ - cuối kỳ:

Thời gian thi sẽ kéo dài thành **5 ngày**, nhằm giảm số lượng bài kiểm tra trong mỗi ngày.

○ Giờ học bổ sung:

Đối với những học sinh vắng học nhiều vì những lý do bất khả kháng không thể đến trường, hoặc nhập viện dài hạn…vv dẫn đến thiếu tín chỉ, vào cuối năm học, nhà trường sẽ thiết lập thời khóa biểu đặc biệt khác với thời khóa biểu thông thường, để tổ chức các giờ học bổ sung vào số giờ học còn thiếu.

○ Xe buýt trường học:

Vào thời gian đến trường và tan học, nhà trường có bố trí xe buýt đưa đón học sinh chạy giữa trường và ga Kameyama, với thời gian di chuyển **khoảng 5 phút**, và học sinh được **dùng dịch vụ này miễn phí**.

○ Ký túc xá (KTX) học sinh: Không chỉ học sinh ở xa trường, mà cả những học sinh mà cả những học sinh còn gặp khó khăn trong việc hình thành các thói quen sinh hoạt cơ bản cũng có thể vào ở KTX.

Vậy thì, đối với việc vào ở KTX của học sinh thuộc Khóa Tiếng Nhật, dựa trên năng lực Tiếng Nhật của học sinh có nguyện vọng vào ở, nếu trường hợp được đánh giá là có thể sinh hoạt tập thể cùng các bạn khác trong KTX mà không bị quá sức, thì học sinh đó cũng **có thể vào ở ngay từ năm đầu**.

II Khóa Tiếng Nhật là khóa học như thế nào ?

Hỏi: Đây là khóa học dành cho người nào ?

Trả lời: Là khóa học hỗ trợ tích cực cho người cảm thấy bất an trong học tập tại trường THPT vì chưa đủ năng lực Tiếng Nhật. Là khóa học cực kỳ thích hợp đối với người "muốn sử dụng Tiếng Nhật thuần thục", "muốn tốt nghiệp Phổ thông và tương lai cũng muốn sống tại Nhật", đặc biệt là người có xuất thân ngoại quốc, hoặc có liên quan đến ngoại quốc, người về Nhật sau khi sống ở nước ngoài…vv

Hỏi: Các em sẽ học những môn gì và học như thế nào ?

Trả lời: Trong các "giờ học tiếng Nhật", học sinh sẽ được học từ trình độ sơ cấp đến cao cấp. Đặc biệt, trong năm thứ nhất, học sinh sẽ có nhiều giờ học tiếng Nhật hơn để tập trung nâng cao năng lực. Đối với học sinh có nguyện vọng học lên, mục tiêu là đỗ trình độ N2 trở lên của Kỳ thi Năng lực tiếng Nhật (JLPT); còn đối với học sinh có nguyện vọng tìm việc làm, mục tiêu là đỗ trình độ N3 trở lên.

Ngoài ra, trong các "giờ học các môn khác ngoài tiếng Nhật", học sinh sẽ lấy trung tâm là các môn bắt buộc cần thiết để tốt nghiệp THPT như Quốc ngữ (Ngữ văn), Địa lý – Lịch sử, Công dân, Toán, Khoa học, Tiếng Anh…Và sẽ học theo trình tự từ các môn có nhiều thực hành đến những môn lý thuyết ngồi tại lớp học.

Vậy thì, khi học sinh càng lên lớp lớn hơn, thời lượng "các giờ học tiếng Nhật" sẽ giảm dần, trong khi thời lượng "các giờ học các môn khác ngoài tiếng Nhật" sẽ tăng lên.

Sơ đồ minh họa tổng thể Chương trình học

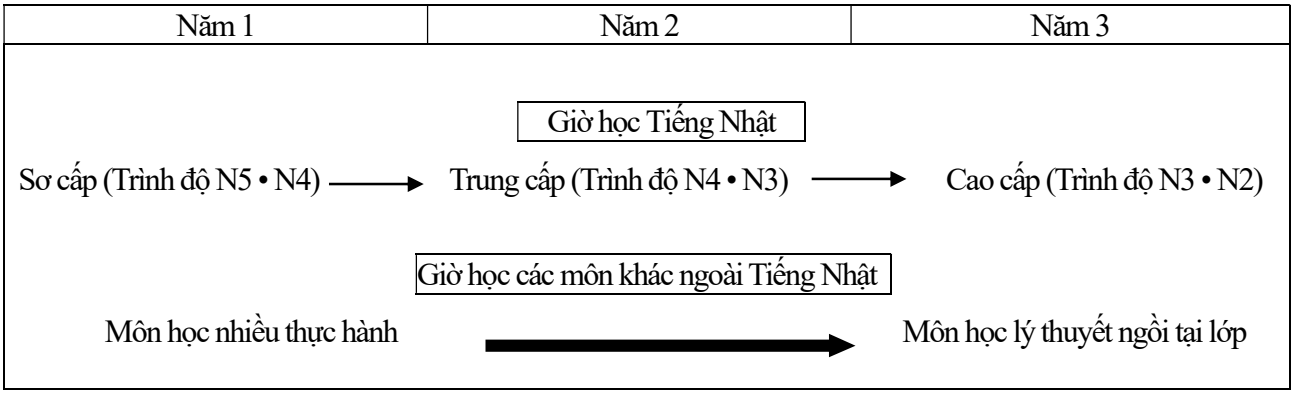

(Ghi chú) Cả "Giờ học tiếng Nhật" và "Giờ học các môn khác ngoài tiếng Nhật" đều được giảng dạy hoàn toàn bằng tiếng Nhật.

Chương trình đào tạo học sinh nhập học khóa Tiếng Nhật năm học 2026

(Chương trình giảng dạy)

Bộ môn		Học phần (Số tín chỉ)			
		Năm 1	Năm 2	Năm 3	Tổng
Bộ môn phổ thông	Ngữ văn		Ngữ văn hiện đại (2)	Ngôn ngữ & văn hóa Nhật (2) Ngôn ngữ & tư duy lập luận (4)	8
	Lịch sử địa lý		Địa lý tổng hợp (2)	Lịch sử tổng hợp (2)	4
	Công dân		Xã hội (2)	Chính trị kinh tế (2)	4
	Toán học		Toán học I (3)	Toán học I (2)	5
	Khoa học tự nhiên		Khoa học & đời sống (2)	Sinh vật cơ bản (2)	4
	Sức khỏe thể dục	Thể dục (2)	Thể dục (2)	Thể dục (3)	7
			Sức khoẻ (1)	Sức khoẻ (1)	2
	Nghệ thuật	Âm nhạc I (2)	Thư pháp I (4)		6
	Ngoại ngữ	Tiếng Anh giao tiếp I (3)	Tư duy logic • diễn đạt I (1)	Tư duy logic • diễn đạt I (1)	5
	Đời sống – gia đình		Đời sống - gia đình cơ bản (2)		2
	Tin học	Tin học I (2)		Tin học II (2)	4
	Học tập tổng hợp (学)	Tổng hợp I (2) 学	Tổng hợp II (2) 学	Tổng hợp III (2) 学	9
		Tổng hợp cơ bản (1)学	Thực tập (2)		
Bộ môn chuyên ngành	Văn hóa – giáo dưỡng (学)			Kỹ năng sống (2) 学	2
		Tiếng Nhật I (15) 学	Tiếng Nhật II (8) 学	Tiếng Nhật III (7) 学	３０
		Hoạt động Tiếng Nhật (1) 学	Hoạt động Tiếng Nhật (1) 学	Hoạt động Tiếng Nhật (1) 学	3
Thời gian nghiên cứu tổng hợp		2	1	1	4
Tổng số tín chỉ		３０	３５	３４	９９

(Ghi chú) Những học phần chuyên ngành như "Kỹ năng sống (Life Skills)", "Tiếng Nhật I" …vv thuộc Bộ môn chuyên ngành, thì học sinh sẽ học như là một môn của trường dạy nghề Tokufuu, sau đó những tín chỉ đạt được của học phần này, sẽ được công nhận như là tín chỉ của trường THPT Tokufuu.

III Những yêu cầu trong tuyển sinh khóa Tiếng Nhật

１. Số lượng tuyển sinh • Tư cách (cần thiết để) ứng tuyển

Số lượng tuyển sinh	Tư cách ứng tuyển
20 người	Người đã tốt nghiệp hoặc dự kiến sẽ tốt nghiệp THCS (cấp 2)

２. Hình thức tuyển sinh • Chỉ tiêu tuyển sinh

Hình thức tuyển sinh	Chỉ tiêu tuyển sinh
Tuyển sinh tiến cử (nguyện vọng đơn)	Chiếm 80% số lượng tuyển sinh
Tuyển sinh thông thường (đa nguyện vọng)	Tùy vào số lượng thí sinh đỗ tiến cử.
Tuyển sinh đợt 2 (nguyện vọng đơn)	Sẽ tiến hành trong trường hợp chưa đủ chỉ tiêu sau đợt Tuyển sinh tiến cử và thông thường.

３. Điều kiện ứng tuyển • Cách thức dự tuyển

Phân loại tuyển sinh	Điều kiện ứng tuyển	Cách thức dự tuyển
Tuyển sinh tiến cử A (nguyện vọng đơn)	Tổng điểm đánh giá của 9 môn học trong năm lớp 9 (năm thứ ba THCS) phải đạt từ 23 điểm trở lên, người có phẩm chất tốt và được hiệu trưởng trường THCS tiến cử.	○ Phỏng vấn cá nhân
Tuyển sinh tiến cử B (nguyện vọng đơn)	Người có nguyện vọng cao muốn nhập học, và có đam mê học tập mạnh mẽ	○ Bài thi trên giấy ・"Tiếng Nhật" 40 phút, 100 điểm ○ Phỏng vấn cá nhân
Tuyển sinh thông thường (đa nguyện vọng)	Người có nguyện vọng nhập học	○ Thi trên giấy (3 môn) ・"Tiếng Nhật" 40 phút, 100 điểm ・Khác nữa"Toán & Tiếng Anh" 40 phút, mỗi môn 50 điểm (Giải đề theo hình thức đánh dấu trên phiếu trả lời trắc nghiệm)
Tuyển sinh đợt 2 (nguyện vọng đơn)	Người có nguyện vọng cao muốn nhập học, và có đam mê học tập mạnh mẽ	Giống với tuyển sinh tiến cử B (nguyện vọng đơn)

○ Giáo viên phụ trách của trường THCS bắt buộc phải tham dự "thảo luận nhập học", bằng cách gặp gỡ nói chuyện trực tiếp, hoặc qua điện thoại (nếu có thể xin hãy gặp trực tiếp), trong thời gian sớm nhất có thể cho đến trước ngày nộp hồ sơ.

○ Xin hãy lưu ý từ (1) ~ (5) sau đây

(1) Đối với điều kiện nộp đơn vào khóa học tiếng Nhật, ngoài các điều kiện đã nêu ở trên, người nộp đơn cần phải đáp ứng thêm cả hai điều kiện A và B dưới đây. Tuy nhiên, đối với người có quốc tịch nước ngoài và người từ nước ngoài trở về Nhật Bản thì không yêu cầu về thời gian cư trú tại Nhật sau khi nhập cảnh/trở về.

A / Người nộp đơn cần học Tiếng Nhật một cách tổng hợp – có hệ thống, và rất muốn nâng cao năng lực Tiếng Nhật.

B / Người đã thi đỗ N4 hoặc N5 Kỳ thì năng lực Nhật ngữ (JLPT) do Quỹ giao lưu quốc tế - Hiệp

hội hỗ trợ giáo dục quốc tế Nhật Bản đứng ra tổ chức, hoặc người có năng lực Tiếng Nhật tương đương (N4 – N5)

(２) Bài thi viết trên giấy của các môn trong Khoá Tiếng Nhật sẽ kèm phiên âm cách đọc Hán tự trên phiếu câu hỏi …vv

(３) Bài thi trên giấy môn Tiếng Nhật của Khoá Nhật ngữ sẽ mang nội dung nhằm đánh giá học sinh có đạt cấp độ đỗ được N4 hoặc N5 kỳ thi năng lực Nhật ngữ (JLPT) hay không.

(４) Phần phỏng vấn cá nhân của Khoá Tiếng Nhật sẽ tiến hành hoàn toàn bằng Tiếng Nhật

（５） Người đã đỗ N3 hoặc người có năng lực Tiếng Nhật tương đương (N3) sẽ không được nộp đơn đăng ký.

４. Thời hạn đăng ký • Ngày thi • Ngày công bố kết quả

Hình thức tuyển sinh	Thời hạn đăng ký • Thời gian nhận hồ sơ	Ngày thi	Ngày công bố kết quả
Tuyển sinh tiến cử	1/12 (thứ 3) ~ 8/1 (thứ 6)	15/1 (thứ 6)	20/1 (Thứ 4)
Tuyển sinh thông thường	1/12 (thứ 3) ~ 15/1 (thứ 6)	22/1 (thứ 6)	27/1 (Thứ 4)
Tuyển sinh lần 2	Trường hợp có tổ chức, dự định tiến hành vào khoảng giữa tháng 3. Cụ thể xin được thông báo trên trang chủ (website) của trường đến khoảng giữa tháng 2.		

５. Thủ tục đăng ký ứng tuyển

（１）Xin hãy xuất trình các giấy tờ sau đây

Hình thức tuyển sinh	Giấy tờ đăng ký	Phí phải nộp
Tuyển sinh tiến cử	① Đơn xin nhập học ② Phiếu điều tra (Người đã tốt nghiệp THCS tại nước ngoài sẽ nộp "Bằng tốt nghiệp" và "Bảng điểm". Kèm theo bản dịch Tiếng Nhật) ③ Thư tiến cử (Trường hợp dự thi tiến cử A) ④ Bản sao thẻ lưu trú (Người đã tốt nghiệp THCS tại Nhật vào những năm trước)	15,000￥ (Lệ phí thi)
Tuyển sinh thông thường	① Đơn xin nhập học ② Phiếu điều tra (giống với mục ② bên trên) ③ Bản sao thẻ lưu trú (giống với mục ④ bên trên)	

（１） Trong thời gian nộp hồ sơ, vui lòng vào mục "Liên hệ (**お問合せ**)" trên trang web của trường, sau đó chọn "Tổng quan tuyển sinh (**入試概要**)" và truy cập vào "Trang đăng ký dự thi trực tuyến (WEB **出願サイト** – PlusSeed)" để nhập thông tin đăng ký và thanh toán lệ phí dự thi. Đồng thời, vui lòng in các loại giấy tờ cần thiết từ mục "Tổng quan tuyển sinh (**入試概要**)" và nộp lại trong thời gian quy định nộp hồ sơ.

（２）Đối với tuyển sinh tiến cử , trường hợp học sinh có môn học trong năm 3 THCS (lớp 9) không thể đánh giá trên thang điểm, thì sẽ chuyển qua hình thức Tuyển sinh tiến cử B, khi đó hãy viết và nộp Đơn giải trình (hình thức tự do) nêu lý do cụ thể trên danh nghĩa Hiệu trưởng THCS.

（３）Trường hợp cần để tâm đặc biệt khi dự thi, sau khi liên lạc trước với nhà trường, trước ngày hết hạn nộp hồ

sơ, sớm nhất có thể, hãy viết Đơn giải thích (hình thức tự do) ghi nội dung cụ thể cần phải để tâm, trên danh nghĩa Hiệu trưởng THCS.

（4）Trường hợp gửi hồ sơ đăng ký qua đường bưu điện, vui lòng tự chuẩn bị phong bì và ghi chữ màu đỏ "**入学願書在中**" (Bên trong có đơn xin nhập học) trên phong bì. Sau đó cho toàn bộ hồ sơ vào phong bì và gửi bằng dịch vụ thư bảo đảm đơn giản (**簡易書留**).

（5）Lệ phí dự thi, xin hãy thanh toán qua cửa hàng tiện lợi (Konbini) hoặc trên trang web của trường. Thời hạn đóng tiền trong khoảng thời gian từ 1 tháng trước thời hạn nộp hồ sơ, đến ngày cuối cùng nhận hồ sơ.

（6）Hồ sơ đã được tiếp nhận cũng như lệ phí dự thi sau khi nộp sẽ không thể hoàn trả vì bất cứ lý do gì, xin hãy thông cảm.

（7）Đối với các thông tin chi tiết về cách thanh toán lệ phí dự thi và đăng ký dự thi trực tuyến (đăng ký trên web), vui lòng xem cuốn "Hướng dẫn đăng ký trực tuyến – Trường THPT Tokufū (**徳風高等学校 WEB 出願の手引き**)", có thể tải từ mục "Liên hệ (**お問い合わせ**)" trên trang web của trường.

６. Thủ tục sau khi đỗ vào trường (Nộp lệ phí nhập học)

（1）Là thủ tục sau khi đỗ vào trường, xin hãy đóng 45,000 yên phí nhập học, trong thời hạn như bên dưới

Hình thức tuyển sinh	Thời hạn nộp tiền	Số tiền phải nộp
Người đỗ tuyển sinh tiến cử	20/1 (thứ 4) ~ 29/1 (thứ 6)	45,000 yên (Lệ phí nhập học)
Người đỗ tuyển sinh thông thường	27/1 (thứ 6) ~ 5/2 (thứ 6)	

○ Chi tiết về phương pháp làm thủ tục, xin được thông báo lúc công bố kết quả đỗ vào trường.
○ Trường hợp không thể xác nhận đã nộp tiền trong thời hạn quy định, nhà trường sẽ xem như học sinh đó từ bỏ việc nhập học.
○ Lệ phí nhập học đã đóng rồi, sẽ không được hoàn trả với bất cứ lý do nào, xin hãy thông cảm.

７. Thủ tục nhập học (Nộp phí trang thiết bị)

（1）Như là thủ tục nhập học, học sinh xin hãy đóng phí trang thiết bị của năm học đầu tiên là 170,000 yên (tính theo năm) theo hạn nộp dưới đây

Hình thức tuyển sinh	Hạn nộp	Số tiền phải nộp
Người đỗ thi tiến cử	5/2 (thứ 6)	170,000 yên (Phí trang thiết bị)
Người đỗ thi thông thường	17/3 (thứ 4)	

（2）Kể cả đối với học sinh thi đỗ tuyển sinh thông thường (đa nguyện vọng), trường hợp nhà trường xác nhận đã đóng phí trước ngày hết hạn nộp, thì sẽ xem như học sinh ấy sẽ nhập học.
（3）Phí cơ sở vật chất và trang thiết bị hằng năm dành cho học sinh năm 2 và năm 3 là 62.000 yên.

８. Học phí…vv

Phân loại	Số tiền hàng tháng	Ghi chú
Học phí	0 yên (Cả năm: 0 yên)	Nhờ Chương trình Hỗ trợ Học phí của Chính phủ, học phí sẽ được miễn 100%.

○ Ngoài học phí, học sinh cần nộp thêm hằng tháng:

- Phí nâng cao chất lượng giáo dục: khoảng 14.200 yên,
- Các khoản chi của năm học: khoảng 4.000 ~ 4.800 yên,
- Tiền tích lũy cho chuyến du lịch cuối khóa: 7.000 yên/tháng (nộp từ tháng 5 năm 1 đến tháng 10 năm 2).

○ Khi nhập học, học sinh cần nộp một lần các khoản tiền để mua: Đồng phục, Quần áo thể dục, Giày đi trong lớp, Giày dùng trong phòng thể dục, Tủ khóa cá nhân, Sách giáo khoa và tài liệu bổ trợ, v.v. Tổng số tiền cần thanh toán khoảng 120.000 yên.

９. Phí ký túc xá

Phân loại	Số tiền hàng tháng	Ghi chú
Phí ký túc xá	40,000 yên (Cả năm 480,000 yên)	Bao gồm tiền ga – điện – nước. Sẽ chia phí năm 360,000 yên thành 3 kỳ đóng (vào các tháng 4 – 8 – 12), mỗi lần nộp 120,000 yên.
Tiền ăn	Khoảng 35,000 yên	Sẽ thay đổi tùy vào nguyên liệu và giá cả thị trường. Tháng 8 sẽ đóng cửa ký túc xá nên không phải nộp.

○ Số tiền cần nộp khi nhập học là 160,000 yên phí vào KTX + 120,000 yên phí ở KTX kỳ 1 = 280,000 yên. Xin hãy nộp theo hạn của thủ tục nhập học (Nộp phí trang thiết bị)

Hình thức tuyển sinh	Hạn nộp	Số tiền phải nộp khi vô KTX
Người đỗ thi tiến cử	5/2 (thứ 6)	280,000 yên
Người đỗ thi thông thường	17/3 (thứ 4)	

10. Chương trình học bổng • khích lệ học tập

Về hệ thống học bổng, có các loại sau:

- Học bổng hỗ trợ học sinh THPT của tỉnh,
- Quỹ học bổng Abe Ikuei,
- Học bổng của Học viện Mie Tokufū.

Tất cả các loại học bổng đều có thể đăng ký nếu thí sinh đáp ứng các điều kiện quy định như thành tích học tập. Đặc biệt, học bổng Mie Tokufū nhằm bổ sung cho các học bổng khác. Nghĩa là, ngay cả khi đã nhận học bổng từ nơi khác nhưng vẫn gặp khó khăn về tài chính để tiếp tục học, bạn vẫn có thể đăng ký thêm học bổng này.

Ngoài các chương trình học bổng, vào năm học 2023 (Reiwa 5) Nhà trường đã thành lập chế độ khích lệ học tập Mie Tokufuu (Hệ thống Encourage), để hỗ trợ (miễn hoàn trả) 100,000 yên mỗi năm cho học sinh thỏa mãn các điều kiện theo quy định. Thủ tục đăng ký các loại sẽ được tiến hành sau khi nhập học.